TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 29/11/2017
V/v: *"Xin ly hôn''*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM - TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trí
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Hồng Vũ
2. Ông Lê Văn Nhàn

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Mai Chiến Trực – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên toà:*** Ông Võ Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày **29** tháng **11** năm **2017** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 231/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc "*Xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2017/QĐXX-ST ngày 30 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 300/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh: 1986. (có mặt)
Trú tại: ấp TH, xã Th A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.
2. *Bị đơn:* Anh **Lương Hoàng L**, sinh: 1981. (có mặt)
Trú tại: ấp TH, xã Th A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn ngày 10/7/2017, bản tự khai, biên bản hòa giải cùng các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Mỹ T trình bày:

Chị và anh Lương Hoàng L tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn vào ngày 21/11/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Th A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại ấp TH, xã Th A. Hôn nhân lúc đầu có hạnh phúc và có 01 con chung tên Lương Mỹ Q, sinh: 08/11/2007. Đến năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên xảy ra cải vã, anh L cờ bạc và ăn nhậu nên đã ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng có tìm cách hàn gắn đoàn tụ nhưng không đoàn tụ được. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh L nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

- *Về hôn nhân*: Xin ly hôn anh Lương Hoàng L.

- *Về con chung*: Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Lương Hoàng L trình bày:

Anh thống nhất về điều kiện, thời gian, địa điểm kết hôn cũng như con chung như chị T trình bày. Đầu năm 2017 chị T về bên cha mẹ ruột và khoảng mấy tháng nay vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do anh cờ bạc. Nay chị T yêu cầu ly hôn anh không đồng ý vì anh vẫn còn thương vợ thương con. Tuy nhiên, nếu chị T cương quyết ly hôn thì anh cũng chấp nhận, con chung tên Lương Mỹ Q, sinh 2007 tùy theo nguyện vọng của con, anh không cấp dưỡng nhưng có điều kiện anh cũng sẽ cùng chăm lo cho cháu. Về tài sản chung không có, về nợ chung không có.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm như sau:

- *Về tố tụng*: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng tuân thủ đúng quy định pháp luật. Người tham gia tố tụng chấp hành chấp hành đúng quy định pháp luật.

- *Về nội dung*: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lương Hoàng L. Do đó, xét đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc "*Xin ly hôn*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về Nội dung:

Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Lương Hoàng L đăng ký kết hôn vào ngày 21/11/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Th A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo chị T, anh L trình bày thì từ tháng 4/2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do thường xuyên cải vã, anh L nhậu nhẹt cờ bạc nên tình cảm vợ chồng không còn và vợ chồng đã ly thân từ đó cho đến nay. Cả hai đều xác định tài sản chung và về nợ chung không có nên xác định đây là các tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay chị T xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh L nên chị cương quyết ly hôn và yêu cầu được nuôi con chung không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Anh L không đồng ý ly hôn và cho rằng vẫn còn thương vợ, con chung muốn sống với ai tùy theo ý kiến nguyện vọng của con chung anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, chị T khẳng định mâu thuẫn vợ chồng thực tế đã diễn ra từ trước và đến tháng 4/2017 ly thân từ đó cho đến nay và không thể hàn gắn được. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng của anh chị nhưng anh chị vẫn không thể hàn gắn đoàn tụ được, anh L cũng không thường xuyên quan tâm, chăm sóc đến vợ con. Qua xác minh cũng như các tài liệu chứng cứ chị T cung cấp thì xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh L thực tế đã diễn ra, trải qua thời gian dài và đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T cho chị ly hôn với anh L là phù hợp.

Về con chung: Con chung của chị T, anh L là cháu Lương Mỹ Q, sinh: 08/11/2007. Tuy nhiên, việc giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của các con chưa thành niên. Anh L cũng thừa nhận có nhậu nhẹt và cờ bạc hay gây gổ, cải vã với chị T làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con chung. Qua xác minh thì anh L thường xuyên cờ bạc không lo làm ăn nên mới xảy ra mâu thuẫn. Trong thời gian trước đây và hiện nay con chung do chị T nuôi dưỡng, cháu vẫn đang học tập và phát triển ổn định về mọi mặt và Tòa án cũng đã tiến hành lấy ý kiến nguyện vọng của con chung chưa thành niên vào ngày 31/7/2017, nguyện vọng của cháu Q là muốn được sống chung với mẹ nên giao cháu Q cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập. Tuy nhiên, vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

Về tài sản chung: Chị T và anh L cho rằng không có nên không đề cập.

Về nợ chung: Chị T và anh L cho rằng không có nên không đề cập.

- *Về án phí*: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng chị T có nghĩa vụ nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng các Điều 28, 35, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ T.

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Mỹ T được ly hôn với anh Lương Hoàng L.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Lương Hoàng L có 01 con chung tên Lương Mỹ Q, sinh: 08/11/2007. Giao con chung là cháu Lương Mỹ Q cho chị Nguyễn Thị Mỹ T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc khi chị T và anh L có yêu cầu khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên, không ai có quyền ngăn cản.

Anh Lương Hoàng L không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi trưởng thành do chị Nguyễn Thị Mỹ T không có yêu cầu.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không có nên không đề cập.
- *Về nợ chung*: Không có.

2. *Về án phí*: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Mỹ T phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai số: 0007978 ngày 12 tháng 7 năm 2017.

Trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND huyện Mỏ Cày Nam*.
- *TAND tỉnh Bến Tre*.
- *CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam*.
- C*ác đương sự*.
- *Lưu hồ sơ*.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí